

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAN PHƯỢNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2018/HNGĐ- ST

Ngày: 31 - 08 - 2018

V/v: Ly hôn.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Văn Nhật.

Bà Nguyễn Thị Chiêu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Toàn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phụng Khá - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 113/2018/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2018 về ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2018/QĐXX-ST ngày 27 tháng 7 năm 2018, quyết định hoãn phiên tòa số 27/2018/QĐST-HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1963;

Địa chỉ: Cụm 4, xã L, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; có mặt.

Bị đơn: Bà Trần Thị L, sinh năm 1966;

Quê quán: Thôn 7, xã T, huyện Đ, Thành phố Hà Nội.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng: Cụm 4, xã L, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện và các lời khai, nguyên đơn ông Nguyễn Văn H trình bày: Ông kết hôn với bà Trần Thị L ngày 07/02/1986. Ông bà lấy nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện Đ, Thành phố Hà Nội. Sau khi kết hôn ông, bà chung sống cùng gia đình, ông, bà sống hạnh phúc đến năm 2015 thì phát sinh ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bà L làm ăn bị thua lỗ nên tự bỏ nhà đi từ ngày 06 tháng 5 năm 2015 đến nay. Sau khi bà L bỏ đi ông và các con đã đi tìm kiếm ở rất nhiều nơi nhưng cũng không biết tin tức của bà L ở đâu. Tháng 10 năm 2017 ông đã làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng

tuyên bố bà Trần Thị L mất tích. Ngày 06/11/2017 Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng đã thụ lý việc dân sự, ngày 23 tháng 4 năm 2018 Tòa án đã ra quyết định tuyên bố bà Trần Thị Lý mất tích. Sau khi Tòa án tuyên bố bà Trần Thị L mất tích ông và bà L không liên lạc được với nhau. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng giữa ông và bà L không còn nên ông xin được ly hôn bà L.

Về con chung: Ông và bà L có ba con chung là chị Nguyễn Thị H (đã chết), anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1998 và anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1990. Anh Quang và anh Mạnh đủ tuổi trưởng thành nên không phải giải quyết.

Về tài sản chung: Ông không đề nghị Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đến nhà bà L lấy lời khai nhưng bà L vắng mặt, Tòa án đã niêm yết các văn bản tố tụng đối với bà L.

Tại phiên tòa: Ông Nguyễn Văn H giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin được ly hôn bà Trần Thị L, không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

Bà Trần Thị Thị Lý được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án xét xử vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng tại phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tuân thủ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Quan điểm giải quyết vụ án: Về Hôn nhân gia đình giữa ông Nguyễn Văn H và bà Trần Thị L là hợp pháp. Ông H và bà L mâu thuẫn là do bà L làm ăn bị thua lỗ nên bà L bỏ nhà đi từ năm 2015. Ông H đã yêu cầu Tòa án tuyên bố bà L mất tích và đã được Tòa án thụ lý và ra quyết định tuyên bố bà L mất tích. Nay ông H có đơn xin ly hôn bà L, xét yêu cầu của ông là chính đáng, đề nghị Tòa án căn cứ khoản 2 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông Nguyễn Văn H, xử cho ông H được ly hôn bà Trần Thị L. Về con chung: Anh Nguyễn Văn Q; anh Nguyễn Văn M đã đủ tuổi trưởng thành nên không phải giải quyết; Về tài sản ông H không yêu cầu nên không xem xét.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Ông Nguyễn Văn H xin ly hôn bà Trần Thị L có hộ khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng: Cụm 4, xã L, huyện Đ, Thành phố Hà Nội là quan hệ tranh chấp về ly hôn nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36 và điểm a khoản 1 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Quan hệ hôn nhân giữa ông Nguyễn Văn H và bà Trần Thị L trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn vào ngày 07 tháng 02 năm 1986 tại UBND xã L, huyện Đ, Thành phố Hà Nội nên được xác định là Hôn nhân hợp pháp theo quy định khoản 1 Điều 9 luật Hôn nhân gia đình.

Căn cứ vào lời trình bày của ông Nguyễn Văn H cũng như các tài liệu điều tra thu thập được thì thấy rằng: Ông H và bà L sống hạnh phúc đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bà L làm ăn bị thua lỗ nên đã tự bỏ nhà đi từ ngày 06/5/2015 đến nay. Sau khi bà L bỏ đi ông H và các con ông H đã tìm kiếm ở nhiều nơi nhưng không biết tin tức bà L ở đâu. Tháng 10 năm 2017 ông H có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố bà L mất tích. Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội đã thụ lý vụ án và thông báo tìm kiếm trên các phương tiện thông tin nhưng cũng không có tin tức của bà L. Ngày 23/4/2018 Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng đã tuyên bố bà Trần Thị L mất tích. Nay ông H có đơn ly hôn bà L. Qua điều tra xác minh tại chính quyền địa phương nơi bà L sinh sống, Tòa án lấy lời khai của thân nhân bà L, xác minh tại Công an xã Liên Hà thì thấy rằng bà L bỏ đi từ tháng 5 năm 2015 đến nay. Nay Ông Nguyễn Văn H có đơn xin ly hôn với bà Trần Thị L, xét thấy yêu cầu xin ly hôn của ông H là chính đáng nên được chấp nhận. Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho ông Nguyễn Văn H được ly hôn bà Trần Thị L.

[3] Về con chung: Ông Nguyễn Văn H và bà Trần Thị L có ba con chung là chị Nguyễn Thị H (đã chết), anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1998 và anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1990. Anh Quang và anh Mạnh đã đủ tuổi trưởng thành nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Do bà L vắng mặt, ông H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét

[5] Về án phí: Ông Nguyễn Văn H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 56; Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn H

Xử cho ông Nguyễn Văn H được ly hôn bà Trần Thị L.

2. Về con chung: Ông Nguyễn Văn H và bà Trần Thị L có ba con chung là chị Nguyễn Thị H (đã chết), anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1998 và anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1990. Anh Quang và anh Mạnh đủ tuổi trưởng thành nên không xem xét giải quyết.

3. Về tài sản chung: Ông H không yêu cầu nên không xem xét.

4. Về án phí: Ông Nguyễn Văn H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà ông H đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005951 ngày 05 tháng 6 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội.

5. Về quyền kháng cáo: Ông Nguyễn Văn H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bà Trần Thị L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đan Phượng;
- Chi cục THADS huyện Đan Phượng;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- UBND xã Liên Hà, h. Đan Phượng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Tuyết

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đan Phượng;
- Chi cục THADS huyện Đan Phượng;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- UBND xã Liên Hà, h. Đan Phượng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Tuyết